TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN
Số: 184/2019 /QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-------o0o-------

Vinh, ngày 24 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 331/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hồ Thị Lan M, sinh năm 1985, Nơi ĐKNKTT tại: xóm M, xã H, thành phố V, N; Chỗ ở hiện nay: xóm 12, xã H, thành phố V, tỉnh N. và Bị đơn: anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1984, Nơi ĐKNKTT tại: xóm M, xã H , thành phố V, N; Chỗ ở hiện nay: xóm 12, xã H, thành phố V, tỉnh N .

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 16 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16/7/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1, Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Hồ Thị Lan M và anh Nguyễn Văn T

2, Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 02 con chung:

Chỏu Nguyễn An H sinh ngày 08/11/2010 và cháu Nguyễn Trọng N, sinh ngày 23/3/2017. Hai bên thống nhất giao cả hai con chung cho chị Hồ Thị Lan M trực tiếp nuôi dưỡng, anh Nguyễn Văn T nhất trí cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 4.000.000 (Bốn triệu) đồng kể từ tháng 7/2019 đến khi con chung (cháu Nguyễn Trọng N) tròn 18 tuổi, trưởng thành.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở. Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong

gia đõnh khụng được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Kể từ ngày Chị Hồ Thị Lan M có đơn yêu cầu thi hành án tiền cấp dưỡng nuôi con chung nếu anh Nguyễn Văn T không cấp dưỡng nuôi con chung thì hàng tháng anh T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thỡ người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về quan hệ tài sản: Hai bên tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Chị Hồ Thị Lan M thoả thuận chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đó nộp tại chi Chi cục thi hành án dân sự thành phố V theo biên lai số 0007187 ngày 08/7/2019 .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

Trần Thị Mỹ Hải

Nơi nhận:
- *Các đương sự*
- *VKS cùng cấp*
- *UBxã B, huyện N, tỉnh T*
- *Lưu HS*